

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2018/HSST

Ngày: 23 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ - TỈNH QUẢNG NINH

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Chính Nghĩa.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Ngọc Đệ;

Ông Nguyễn Văn Hạ.

- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đỗ Thu H1 – Thư ký tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:*
Bà Đinh Thị Bích Hằng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 8 N 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2018/HSST ngày 17 tháng 7 N 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Ngọc N**, Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 01/9/1986, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Tổ 8, khu A, phường S, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Vũ Văn Q, sinh N 1946 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị C, sinh N 1949; Đã ly hôn vợ; Có 02 con: Con lớn sinh N 2007, con nhỏ sinh N 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 06/01/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 03/4/2011 về địa phương.

Bị cáo đầu thú ngày 06/5/2018, tạm giữ đến ngày 11/5/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” - Có mặt.

Người bị hại: Anh Phạm Huy H1, sinh N 1996; Trú tại: Tổ 5, khu G, phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh – Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Những người làm chứng: Mai Ngọc A1, Lê Thị T1, Nguyễn Ngọc A2, Trần Văn T2, Nguyễn Thị Thu H2, Nguyễn Thị C, Ninh Khánh H3, Vũ Ngọc Y, Nguyễn Thị O – Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 05/5/2018, Vũ Ngọc N điều khiển xe mô tô Wave Biển kiểm soát 34B1 - 923.15 chở bạn gái là Mai Ngọc A1 đi từ bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm Phả theo hướng trung tâm thành phố Cẩm Phả. Khi đi qua cửa hàng bán quần áo YẾN BOUTIQUE, thuộc tổ 34, khu Đông Tiến 1, phường Đ, thành phố Cẩm Phả, N phát hiện trước cửa hàng có dựng 03 chiếc mô tô nên nảy sinh ý định trộm cắp. N dừng xe lại cạnh gốc cây trước cửa quán và quan sát thấy không có người trông coi nên bảo chị Ngọc A1 đi xe về trước, còn N đi có việc. Khi thấy chị Ngọc A1 điều khiển xe đi khuất, N đi đến chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave biển kiểm soát 14U1-211.51, có treo 02 chiếc mũ bảo hiểm của anh Phạm Huy H1 dùng bộ vạm mang theo phá ổ khóa điện, rồi điều khiển xe bỏ chạy. Ngay lúc đó, anh H1 phát hiện bị mất xe nên cùng bạn là anh Nguyễn Ngọc A2 đuổi theo N nhưng không kịp. Lúc này, anh A2 nhìn thấy chị Ngọc A1 là người đứng cùng với N ở gốc cây trước đó, đang điều khiển xe mô tô đi phía trước nên chặn chị Ngọc A1 lại nói cho chị Ngọc A1 biết việc N trộm cắp xe. Chị Ngọc A1 liền gọi điện thoại cho N hỏi N có trộm cắp xe không, nếu lấy thì mang trả nhưng N không quay lại mà tiếp tục bỏ đi. Trên đường đi, N vứt bộ vạm ở khu vực hồ Trạm kiểm soát số 5 Công ty than Đèo Nai, thuộc phường S, thành phố Cẩm Phả. Sau đó N đến nhà anh Trần Văn T2 ở tổ 6, khu Đ, phường S, thành phố Cẩm Phả để gửi nhờ xe nhưng không nói cho anh T2 biết nguồn gốc xe. Sau khi không truy đuổi được N, anh H1 đã đến Công an trình báo. Do biết việc trộm cắp bị phát hiện nên ngày 06/5/2018, N đến Công an đầu thú và giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Biển kiểm soát 14U1- 211- 51 và 02 mũ bảo hiểm.

Tại bản kết luận định giá số 33/GM-HĐĐGTS ngày 10/5/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Biển kiểm soát 14 U1 – 211-51 có trị giá 9.000.000đ (chín triệu đồng); 02 (hai) mũ bảo hiểm có tổng trị giá 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 94/CT-VKSCP ngày 16/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo Vũ Ngọc N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, đưa ra những chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Ngọc N từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 06/5/2018 đến ngày 11/5/2018. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo Vũ Ngọc N khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố. Bị cáo thừa nhận việc bị khởi tố, truy tố và đưa ra xét xử là đúng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Ngọc N phù hợp với đơn trình báo và lời khai của người bị hại là anh Phạm Huy H1 và người làm chứng Nguyễn Ngọc A2, Nguyễn Thị Thu H1 và Ninh Khánh H2 về diễn biến của sự việc. Anh H1 khai: “Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 05/5/2018, tôi cùng H2, H3, A2 đến quán Yến Boutique thuộc tổ 34, khu T, phường Đ, thành phố Cẩm Phả để mua quần áo. Chúng tôi đi bằng 02 xe mô tô. Khi đến quán Yến Boutique, xe mô tô của H1 dừng ở giữa. Xe HONDA Wave màu sơn đen biển kiểm soát 14U1-21151 của tôi dừng ở sát mép góc của quán. Cả hai xe chúng tôi đều khóa cổ và dựng đầu quay vào trong, đuôi xe quay về phía lòng đường Bà Triệu. Một lúc sau khi đang xem quần

áo ở trong quán Yến Boutique, tôi nhìn ra phía ngoài chỗ để xe thì nhìn thấy có 01 thanh niên, tôi không biết là ai vừa lấy xe của tôi đi về phía ngã tư Tổng Hợp. Tôi hô to “Thằng nào lấy xe của tao”. Sau đó tôi cùng mọi người ra ngoài xem thì chị Y cho biết người lấy xe của tôi đi về phía phố Lý Bôn. Anh A2 lấy xe máy chở tôi đuổi theo. Khi đuổi theo đến cầu Độc Lập thì A2 phát hiện người phụ nữ trước đó đi cùng với người thanh niên trước đó đã lấy trộm xe của tôi. Chúng tôi giữ người phụ nữ lại và hỏi chị ta “Thằng đi cùng với mày đâu, nó lấy xe của tao bảo nó mang xe quay lại trả. Tôi thấy người phụ nữ này lấy điện thoại gọi cho ai đó nhưng không thấy trả lời. Sau đó tôi và A2 đã đưa người phụ nữ lên Công an phường trình báo...”; Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng là chị Mai Ngọc A1 về việc chị cho bị cáo đi nhờ xe đến quán Yến Boutique thì dừng lại. Chị Ngọc A1 khai “...Sau đó chúng tôi đi đến bệnh viện Cọc 7, tôi vào thăm người ốm khoảng 30 phút thì ra, đi cùng với N vào nội thị Cẩm Phả. N điều khiển xe chở tôi đi đến đoạn đường Bà Triệu thì N dừng xe tại sát mép lề đường trước cửa quán bán quần áo cạnh cửa hàng Viettel Đ. N xuống xe đứng cạnh xe, còn tôi vẫn ngồi trên xe nói chuyện điện thoại. Khoảng 5 phút sau khi tôi nói chuyện điện thoại xong thì N bảo tôi về trước. Ngay sau đó, tôi đi về luôn, còn N ở lại đó làm gì thì tôi không biết. Khi đang đi đến Cầu Độc lập thì có một người thanh niên chặn xe của tôi lại và hỏi tôi người thanh niên đi cùng với tôi. Họ bảo tôi gọi điện cho N bảo mang xe quay lại trả họ. Tôi bảo tôi không biết, sau đó tôi cùng họ ra Công an làm việc...”. Người làm chứng Vũ Ngọc Y là chủ cửa hàng Yến Boutique cũng đã chứng kiến việc bị cáo trộm cắp xe của anh H1 và chạy về hướng đường Bà Triệu. Người làm chứng Trần Văn T2 cũng đã xác nhận việc bị cáo đã gửi xe tại nhà T2 trước khi đầu thú và giao nộp tang vật cho cơ quan Công an; Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với kết luận định giá số 33/GM-HĐĐHTS ngày 10/5/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự về giá trị chiếc xe HONDA Wave biển biển số 14U1- 21151 bị cáo đã trộm cắp của anh H1 và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Việc Vũ Ngọc N có hành vi lợi dụng không có người trông coi, lén lút lấy đi chiếc xe mô tô Wave biển kiểm soát 14U1- 211.51 và 02 chiếc mũ bảo hiểm có tổng trị giá 9.040.000đ (chín triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng) cùng với các chứng cứ đã nêu và các tài liệu do cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Vũ Ngọc N phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân về tài sản. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không chịu

hoàn lương mà vẫn tiếp tục dẫn thân vào con đường phạm tội nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi hành vi phạm tội bị phát giác, bị cáo đã ra cơ quan công an đầu thú, khắc phục hậu quả, tự giác giao nộp tang vật trộm cắp là chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 14U1- 211.51 và 02 chiếc mũ bảo hiểm. Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[4] Về vấn đề bồi thường: Người bị hại không yêu cầu bồi thường do đã nhận lại tài sản nên không đề cập giải quyết.

[5] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 14U1- 211.51 và 02 chiếc mũ bảo hiểm đã được trả cho chủ sở hữu cùng bộ vạm phá khóa không truy tìm được nên không đề cập.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với chị Mai Ngọc A1 không được bị cáo bàn bạc việc trộm cắp tài sản và anh Trần Văn Thảo không biết chiếc xe N gửi là tài sản do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Ngọc N phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Vũ Ngọc N 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 06/5/2018 đến ngày 11/5/2018.

[2] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Án xử sơ thẩm, công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, vắng mặt người bị hại, báo cho

người bị hại biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS và cơ quan Điều tra Công an thành phố Cẩm Phả
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- Lưu HS-VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trần Chính Nghĩa

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy – Bàn Thị Hồng

Trần Chính Nghĩa